

Số: 2 2 0 1 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1900/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen nhập khẩu vào Việt Nam và được phân loại theo mã HS 3920.20.10 và 3920.20.91 có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a (mã vụ việc AR01.AD07), với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự, thủ tục điều tra rà soát thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

Điều 3. Việc tiến hành các thủ tục liên quan đến quá trình rà soát không được gây cản trở việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đang có hiệu lực.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các Bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Các Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Tổng cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (06).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh
Trần Quốc Khánh



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a

(Kèm theo Quyết định số 2201/QĐ-BCT ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Thông tin cơ bản

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1900/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a.

Bộ Công Thương nhận được hồ sơ yêu cầu rà soát của các công ty sau đây:

- Hồ sơ đề nghị rà soát của đại diện ngành sản xuất trong nước đề nghị rà soát biên độ bán phá giá của 05 nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài Trung Quốc: (i) Suzhou Kunlene Film Industries Co., Ltd.; (ii) Yunnan Kunlene Film Industries Co., Ltd.; (iii) Kinwin Plastic Industrial Co., Ltd.; (iv) Zhejiang Kinlead Innovative Materials Co., Ltd.; (v) Ultra Fast Development Limited.

- Hồ sơ đề nghị rà soát của nhà nhập khẩu trong nước đề nghị rà soát điều chỉnh tiêu chí loại trừ sản phẩm màng BOPP có lớp màu ngọc.

- Hồ sơ đề nghị rà soát của nhà nhập khẩu trong nước đề nghị rà soát loại trừ sản phẩm màng PP co khối phạm vi áp dụng thuế chống bán phá giá.

2. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát

Mô tả: Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát là một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có độ dày từ 10 micron tới 80 micron và độ rộng từ 115mm tới 7800mm

Phân loại theo mã số hàng hóa (Mã HS):

Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát có tên gọi và đặc tính cơ bản nêu trên được phân loại theo các mã HS 3920.20.10 và 3920.20.91.

Mức thuế chống bán phá giá hiện hành: Từ 9,05% tới 23,71% tùy thuộc nhà sản xuất/xuất khẩu. Mức thuế cụ thể được công bố tại Quyết định 1900/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2020.

3. Phạm vi rà soát

Căn cứ Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, trên cơ sở hồ sơ và bằng chứng cung cấp ban đầu về các yêu cầu rà soát nêu trên, Cơ quan điều tra tiến hành rà soát và đưa ra kết luận về:

(1) Mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với:

- Nhóm công ty Kunlene gồm Công ty Suzhou Kunlene Film Industries Co., Ltd. và Công ty Yunnan Kunlene Film Industries Co., Ltd.; và

- Nhóm công ty Kinwin gồm Công ty Kinwin Plastic Industrial Co., Ltd.; Công ty Zhejiang Kinlead Innovative Materials Co., Ltd. và công ty thương mại Ultra Fast Development Limited.

(2) Điều chỉnh hoặc không điều chỉnh phạm vi hàng hóa áp dụng biện pháp chống bán phá giá.

4. Thời kỳ rà soát biên độ bán phá giá

Thời kỳ được Cơ quan điều tra thu thập dữ liệu phục vụ mục đích rà soát (thời kỳ rà soát): Từ ngày 01 tháng 10 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021.

5. Quy trình và thủ tục rà soát

Cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục điều tra, rà soát như sau:

5.1. Đăng ký bên liên quan

a) Căn cứ Điều 6 Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại (sau đây gọi là Thông tư 37/2019/TT-BCT), tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc rà soát với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình tiến hành rà soát, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung rà soát được nêu tại Mục 3 Thông báo này.

b) Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan ban hành tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra theo địa chỉ nêu tại Thông báo này trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát bằng cách gửi công văn chính thức kèm theo Đơn đăng ký bên liên quan theo một trong hai phương thức sau: (i) bưu điện hoặc (ii) thư điện tử.

c) Bên liên quan theo quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 9 Nghị định 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (sau đây gọi tắt là Nghị định 10/2018/NĐ-CP).

5.2. Bản câu hỏi rà soát

Căn cứ Điều 57 Nghị định 10/2018/NĐ-CP:

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định rà soát, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản câu hỏi điều tra rà soát, bên nhận được bản câu hỏi phải gửi bản trả lời đầy đủ cho Cơ quan điều tra. Thời hạn này có thể được Cơ quan điều tra xem xét, gia hạn một lần với thời hạn tối đa không quá 30 ngày trên cơ sở văn bản đề nghị gia hạn của bên đề nghị gia hạn.

- Bản câu hỏi điều tra được coi là nhận được sau 07 ngày làm việc kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi đi.

5.3. Điều tra tại chỗ

a) Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có quyền tiến hành việc điều tra tại chỗ, bao gồm cả việc điều tra tại nước ngoài nhằm xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc phòng vệ thương mại.

b) Quy trình, thủ tục điều tra tại chỗ được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

5.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát

a) Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có phiên dịch.

b) Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

5.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

5.6. Hợp tác trong quá trình rà soát

Căn cứ Điều 10 Nghị định 10/2018/NĐ-CP:

a) Bất kỳ bên liên quan nào từ chối tham gia vụ việc hoặc không cung cấp chứng cứ cần thiết hoặc gây cản trở đáng kể tới việc hoàn thành việc rà soát thì kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên các cơ sở thông tin sẵn có.

b) Bất kỳ bên liên quan nào cung cấp các chứng cứ không chính xác hoặc gây nhầm lẫn thì các chứng cứ đó sẽ không được xem xét và kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên cơ sở các thông tin sẵn có.

Cơ quan điều tra khuyến nghị các Bên liên quan tham gia hợp tác đầy đủ trong quá trình vụ việc để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

5.7. Thời hạn rà soát

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, thời hạn tiến hành rà soát không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

6. Truy cập thông tin

Quyết định và Thông báo tiên hành rà soát có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.